

MỘT SỐ BIỆN PHÁP GIÁO DỤC TÍNH TRÁCH NHIỆM CHO HỌC SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG HIỆN NAY

LÊ THỊ HOÀI LAN*

Ngày nhận bài: 10/05/2016; ngày sửa chữa: 11/05/2016; ngày duyệt đăng: 23/05/2016.

Abstract: Responsibility is the most important personality of people, therefore responsibility education is the key goal of schools. The article mentions relationship between physiological characteristics and responsibility and factors affecting to this personality. Thereby, author proposes measures to improve quality of responsibility education for students at high schools.

Keywords: Responsibility education, high school.

Nói đến trách nhiệm là nói đến mối quan hệ giữa cá nhân với cộng đồng, thực thi trách nhiệm là cách thức để con người điều chỉnh hành vi của mình sao cho lợi ích của cá nhân phù hợp với lợi ích của cộng đồng hoặc ít nhất cũng không làm phương hại đến lợi ích của các cá nhân khác hay toàn cộng đồng. Như vậy, có thể thấy, người ta chỉ có thể ý thức và thực hiện được trách nhiệm khi tồn tại trong một cộng đồng nhất định. Về thực chất, trách nhiệm là phương tiện để con người kích thích hay kiềm chế hành động của mình sao cho đạt được sự thống nhất giữa lợi ích của cá nhân với lợi ích của cộng đồng. Bởi vậy, trách nhiệm không chỉ là năng lực, ý thức của hành vi, mà còn là tinh thần của việc thực hiện hành vi đó của chủ thể đối với đối tượng.

1. Khái niệm về tính trách nhiệm (TTN)

“Tính” là đặc trưng tâm lí của từng người trong việc đối xử với xã hội và sự vật bên ngoài, “tính” là một thói quen của hành vi do lặp đi lặp lại lâu ngày mà có. “Tính” là tính chất, là phẩm chất, là tính cách, là tổ hợp những đặc tính bền vững của nhân cách được hình thành và biểu hiện trong hoạt động giao tiếp, quy định những phương thức đặc thù cho phương thức hành vi, hoạt động cá nhân [1; tr 113]. Giáo dục tình cảm (tinh thần) trách nhiệm như một phẩm chất nội tại là một đòi hỏi trong sự hình thành nhân cách cá nhân [2; tr 453]. Như vậy, TTN thực chất là phẩm chất trách nhiệm - một phẩm chất của con người.

2. Đặc điểm tâm lí lứa tuổi học sinh (HS) trung học phổ thông (THPT)

Tuổi HS THPT là lứa tuổi đã đạt được sự trưởng thành về mặt cơ thể, với sự phát triển thể chất khá hài hòa, cân đối. Tuy nhiên, ở tuổi này, đặc điểm tâm lí, tính cách vẫn dễ bị kích thích như lứa tuổi thiếu niên, do sự

tác động bởi yếu tố sinh lí (những thay đổi về mặt cơ thể) và đặc điểm tâm lí (tính cách chưa ổn định). Vì vậy, nếu không có TTN, đôi lúc các em quên đi trách nhiệm của mình, dẫn đến nhiều hệ lụy về sau. “Lứa tuổi này, niềm tin, đạo đức đã bắt đầu hình thành. Sự hình thành niềm tin đạo đức biến các em từ chỗ là người chấp nhận, phục tùng các chuẩn mực đạo đức, trở thành chủ thể tích cực của chúng” [3; tr 14].

“Vị thế xã hội” của các em có nhiều thay đổi so với trước đó, các em đã được người lớn (thầy cô, bố mẹ ...) đánh giá cao về mặt nhận thức, cũng như có yêu cầu cao hơn trong cách giao tiếp, ứng xử phù hợp với vị thế của mình. Lứa tuổi này các em đang đứng trước một thách thức khách quan của cuộc sống, đó là phải chuẩn bị cho mình một nghề nghiệp sau khi tốt nghiệp phổ thông. Để thực hiện được điều đó, đòi hỏi các em phải được giáo dục, định hướng TTN đối với bản thân, đặc biệt khi còn ngồi trên ghế nhà trường. Nghiên cứu về các yếu tố ảnh hưởng tới tính cách, suy nghĩ, hành động của lứa tuổi thanh thiếu niên, các nhà tâm lí cho rằng: suy nghĩ, hành động của lứa tuổi thiếu niên thường mang tính nhất thời, liên quan đến những hoàn cảnh cụ thể trong các mối quan hệ với cha mẹ hoặc thầy cô giáo, còn thanh niên thì chú ý hơn đến phẩm chất nhân cách có tính bền vững như các đặc điểm trí tuệ, năng lực, tình cảm, ý chí, thái độ đối với lao động, quan hệ với những người khác trong xã hội. Vì vậy, để định hướng cho các em có những thái độ và hành vi đúng đắn đòi hỏi phải giáo dục TTN, có TTN, các em sẽ không làm việc theo cảm tính, bộc phát, nhất thời. Sự tự ý thức là một yêu cầu nổi bật trong sự phát

* Trường Đại học Đồng Nai

triển nhân cách của HS THPT, nó có ý nghĩa to lớn đối với sự phát triển tâm lí của các em. Do đó, các em cần hiểu, rèn luyện và hình thành những đặc điểm tâm lí của bản thân như: biết quan tâm sâu sắc tới đời sống tâm lí của những người thân, của cộng đồng, rèn luyện phẩm chất, nhân cách và năng lực, ý thức trách nhiệm, lòng tự trọng, tình cảm, sự xem chia với người thân, với cộng đồng. Sự tự ý thức còn thể hiện ở việc tích cực tham gia các hoạt động mà mình yêu thích, xuất phát từ động cơ vì lợi ích của xã hội, của cộng đồng. Do đó, để hoàn thiện về nhận thức và hành vi, cần giáo dục cho các em kĩ năng ra quyết định và giải quyết vấn đề có trách nhiệm, kĩ năng đảm nhận trách nhiệm để có thể giải quyết có hiệu quả các tình huống phức tạp mà các em sẽ gặp phải trong cuộc sống của mình.

3. Những yếu tố ảnh hưởng đến quá trình giáo dục TTN cho HS THPT

3.1. Yếu tố khách quan: - *Môi trường xã hội* là yếu tố tác động thường xuyên, hàng ngày đến cuộc sống của con người. Vì vậy, các hiện tượng chính trị, KT-XH luôn ảnh hưởng đến sự nhận thức, hiểu biết của HS. Sự thay đổi về KT-XH thường kéo theo sự thay đổi về tư tưởng, suy nghĩ, và tính cách tích của con người. Do đó, nếu không có TTN, một bộ phận HS chịu sự tác động những mặt tiêu cực của xã hội sẽ đánh mất ý thức trách nhiệm, thiếu ý thức đạo đức kỉ luật, vi phạm pháp luật; - *Địa bàn dân cư nơi HS sinh sống* cũng tác động đến tâm lí, tính cách HS. Môi trường tốt sẽ giúp HS được trải nghiệm, được hoạt động trong môi trường lành mạnh, tích cực, HS có kiến thức thực tiễn với cách giao tiếp, ứng xử có văn hóa, năng động, sáng tạo. Ngược lại, ở môi trường không tốt, HS sẽ bị ảnh hưởng bởi những suy nghĩ, hành động tiêu cực, không phù hợp với chuẩn mực văn hóa xã hội. Đặc biệt, với những HS thiếu bản lĩnh thì tác động xấu của môi trường sống tới quá trình sống và học tập càng lớn; - *Gia đình*: là nơi tạo ra các giá trị văn hóa, là nơi tiếp nhận hoặc từ chối các tác động của xã hội. Giữa cá nhân và xã hội sẽ khó tương tác với nhau nếu không có vai trò của gia đình. Phẩm chất, nhân cách nói chung, TTN của các em nói riêng được trưởng thành từ gia đình. Tuy nhiên, trong tình hình KT-XH hiện nay, do có sự thay đổi về mức sống và thu nhập nên một số gia đình đã đáp ứng tất cả những mong muốn, đòi hỏi của con cái, điều này làm hình thành tính ỷ lại, thiếu

trách nhiệm của các em với chính bản thân và với người khác; - *Nhà trường*: Lứa tuổi THPT đòi hỏi tính tự giác và độc lập hơn lứa tuổi thiếu niên nên nhà trường có vị trí rất quan trọng. Nhà trường không chỉ trang bị tri thức mà còn tác động hình thành thế giới quan và nhân sinh quan cho HS; là nơi hình thành năng lực tư duy, rèn luyện phương pháp tư duy, quá trình tích lũy tri thức, hình thành các phẩm chất nói chung, TTN nói riêng cho HS. Ngoài gia đình và xã hội, nhà trường có tác động mạnh mẽ đến tương lai của các em. Giáo dục phẩm chất nhân cách nói chung, TTN nói riêng là tổng hòa tất cả các kiến thức được thông qua từ kiến thức bộ môn, hoạt động giảng dạy và quản lý giáo dục trong nhà trường. Vì vậy, cần phải có sự chỉ đạo và hỗ trợ từ phía Ban Giám hiệu, nhà trường phải tạo điều kiện, phương tiện tổ chức giáo dục. Ngoài ra cần phải phối hợp tích cực với các lực lượng giáo dục.

3.2. Yếu tố chủ quan. Đặc điểm tâm sinh lí, nhất là các đặc điểm tâm lí, xã hội của HS THPT có ảnh hưởng đến việc giáo dục TTN, bởi vì các em là chủ thể tiếp nhận các tác động giáo dục. Các yếu tố như mục tiêu, giá trị, lối sống, sức khỏe, khả năng quyết đoán của cá nhân, ý thức rèn luyện, năng lực nhận thức của cá nhân, đặc biệt là tư duy phê phán và tư duy sáng tạo để đưa ra những dự đoán, khả năng ra quyết định, khả năng đảm nhận trách nhiệm của từng HS có ảnh hưởng trực tiếp đến quá trình giáo dục TTN cho các em.

Ngoài ra, ý thức về trách nhiệm của HS vẫn còn hạn chế, đó cũng là yếu tố chủ quan làm ảnh hưởng đến việc giáo dục TTN cho các em.

4. Một số biện pháp giáo dục TTN cho HS THPT hiện nay

4.1. Giúp HS hiểu biết đầy đủ thế nào là “có trách nhiệm”. Hầu hết những hành vi sai lệch, kém thích nghi là do những suy nghĩ không hợp lý, những niềm tin sai lệch hoặc những mong muốn thái quá không phù hợp gây ra. Vì vậy, nhà trường, các nhà giáo dục, phải có nhiệm vụ giúp HS hiểu rằng, người có TTN là người luôn hoàn thành bổn phận của mình trong gia đình, nhà trường và xã hội, cụ thể là: Các em phải biết chịu trách nhiệm trước những hành động của mình, thấy được những sai lầm mà các em mắc phải sẽ dẫn đến tổn thương cho bản thân và những người xung quanh; giúp các em có những quan điểm đúng đắn về các chuẩn mực của hành vi có trách

nhiệm, hình dung được tiến trình đạt kết quả của công việc và dự đoán được những hậu quả do hành vi và hoạt động thiếu trách nhiệm của mình đem lại.

4.2. Hình thành và phát triển ý thức, thái độ trách nhiệm. Sau khi có hiểu biết, cần phải có niềm tin, ý thức, thái độ trách nhiệm; và nó sẽ được nuôi dưỡng trở thành nhu cầu, động cơ của hành vi. Do đó, hình thành và phát triển ý thức, thái độ trách nhiệm trở thành một nhiệm vụ trong giáo dục TTN cho HS.

4.3. Hình thành và phát triển kĩ năng, hành vi, thói quen thể hiện TTN. Nếu chỉ có hiểu biết, niềm tin vào giá trị trách nhiệm thì cũng chưa đủ, mà hiểu biết và niềm tin đó cần phải được thể hiện qua kĩ năng hành vi, thói quen thể hiện TTN. Khi đó TTN với tư cách là một phẩm chất nhân cách mới thực sự được hình thành. Phẩm chất thể hiện một giá trị nào đó chỉ có khi có sự thống nhất giữa nhận thức, thái độ và hành vi.

4.4. Giáo dục TTN thông qua hoạt động ngoài giờ lên lớp. Là những hoạt động được tổ chức ngoài giờ học các môn học văn hóa trên lớp, hoạt động ngoài giờ lên lớp ở trường THPT được tiến hành thông qua các buổi sinh hoạt theo chủ đề dưới các hình thức tổ chức đa dạng, sử dụng các phương pháp thể hiện nguyên tắc, trải nghiệm là có tiềm năng, có thể hình thành và phát triển TTN cho HS. Do đó, khi thiết kế chủ đề giáo dục giá trị trách nhiệm, kĩ năng sống và hòa nhập cộng đồng, cần tập trung vào hình thành, phát triển TTN cho HS. Thông qua hoạt động theo chủ đề, HS sẽ hiểu giá trị trách nhiệm là gì và vận dụng nó để giải quyết các tình huống trong cuộc sống thực tiễn.

4.5. Hình thành TTN qua việc tự giáo dục, tự rèn luyện là một bộ phận hữu cơ của quá trình giáo dục, là tiền đề quan trọng để hình thành tự ý thức. Yếu tố chủ đạo của nội dung tự giáo dục là những phẩm chất ý chí và đạo đức. Vì vậy, mỗi HS phải biết tự giáo dục, tự rèn luyện TTN trong học tập, trong nhà trường, lớp học, gia đình và xã hội. Kỹ năng tự giáo dục, tự rèn luyện được các nhà nghiên cứu xem là một trong những yếu tố quan trọng, là “chìa khóa” giúp mỗi người gặt hái sự thành công trong cuộc sống. Ngoài sự hỗ trợ của gia đình, nhà trường, gia đình, xã hội, HS THPT phải biết tự rèn luyện TTN để thích nghi tốt với các hoạt động xã hội.

4.6. Giáo dục TTN qua các tiết chào cờ, sinh hoạt lớp. Tiết chào cờ đầu tuần và sinh hoạt lớp cuối

tuần chiếm thời gian không nhiều nhưng bồi đắp cho HS những kĩ năng cần thiết để tham gia các hoạt động tập thể, góp phần nâng cao được ý thức tự chủ, tự tin, trách nhiệm, chủ động cho các em trong các hoạt động rèn luyện nói chung, hình thành TTN nói riêng. Vì thông qua các tiết chào cờ, sinh hoạt, Ban Giám hiệu, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, giáo viên chủ nhiệm lớp trao đổi các nhiệm vụ, phong trào thi đua của nhà trường đến từng lớp, từng cá nhân HS một cách kịp thời, tiết sinh hoạt cuối tuần giúp giáo viên chủ nhiệm và HS gần gũi hơn, giáo viên có thêm điều kiện để tìm hiểu, nắm rõ từng đối tượng HS, từ đó có phương pháp giáo dục phù hợp với từng đối tượng; Sinh hoạt dưới cờ là một diễn đàn thuận lợi để nhà trường làm nhiệm vụ giáo dục đạo đức, nhân cách nói chung, giáo dục TTN nói riêng cho HS. Thông qua các hoạt động văn nghệ, diễn đàn trao đổi, nói chuyện thời sự, tư vấn nghề nghiệp, tuyên dương những tấm gương điển hình tiên tiến trong học tập, rèn luyện, phê bình và rút kinh nghiệm những hành vi, việc làm chưa tốt sẽ giúp các em có thêm kinh nghiệm trong việc tự đánh giá bản thân, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong học tập cũng như trong cuộc sống của HS.

Việc giáo dục TTN cho HS là một nhiệm vụ cần quan tâm, đặc biệt đối với HS THPT. Để giáo dục TTN cho HS có hiệu quả bền vững, các nhà giáo dục phải tìm hiểu cơ sở giáo dục để làm nền tảng cho việc giáo dục TTN cho HS nói chung, HS THPT nói riêng; giúp HS hiểu biết đầy đủ thế nào là có trách nhiệm, hình thành và phát triển ý thức, thái độ trách nhiệm, kĩ năng, hành vi, thói quen thể hiện TTN.□

Tài liệu tham khảo

- [1] Bùi Văn Huệ - Phan Thị Hạnh Mai - Nguyễn Xuân Thức (2012). *Giáo trình Tâm lí học tiểu học*. NXB Đại học Sư phạm.
- [2] *Từ điển Bách khoa Triết học* (1989). NXB Bách khoa Xô viết, Mát-xcơ-va.
- [3] Nguyễn Thị Mỹ Lộc (chủ biên) (2010). *Giáo dục giá trị sống và kỹ năng sống cho học sinh trung học phổ thông*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [4] Bộ GD-ĐT (2014). *Tài liệu tập huấn bồi dưỡng giáo viên đáp ứng yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học. Mô đun Giáo dục giá trị* (tài liệu lưu hành nội bộ).
- [5] Đào Thị Oanh - Nguyễn Thanh Bình (2006). *Vấn đề nhân cách trong tâm lí học ngày nay*. NXB Giáo dục.